



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ
cho giai đoạn sáu tháng kết thúc
ngày 30 tháng 6 năm 2014

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long
Thông tin về Ngân hàng

**Giấy phép Thành lập
và Hoạt động số**

0056/NH-GP

ngày 18 tháng 9 năm 1995

Giấy phép Thành lập và Hoạt động được cấp bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và có thời hạn là 50 năm kể từ ngày cấp.

Giấy Chứng nhận

Đăng ký Doanh nghiệp số 1700197787

ngày 10 tháng 10 năm 1995

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần nhất là giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1700197787 ngày 7 tháng 11 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Kiên Giang cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Võ Quốc Thắng
Ông Mai Hữu Tín
Ông Phạm Trần Duy Huyền
Ông Bùi Thanh Hải
Ông Võ Văn Châu

Bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương

Ông Trần Phát Minh

Chủ tịch
Phó Chủ tịch
Thành viên
Thành viên
Thành viên
(từ ngày 15 tháng 4 năm 2014)
Thành viên
(từ ngày 15 tháng 4 năm 2014)
Thành viên
(đến ngày 15 tháng 4 năm 2014)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Khắc Khoan
Ông Nguyễn Quang Toàn
Ông Vũ Đức Cẩn
Ông Lê Trung Việt
Ông Nguyễn Châu

Bà Trần Tuấn Anh

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
(từ ngày 2 tháng 7 năm 2014)
Phó Tổng Giám đốc
(từ ngày 2 tháng 7 năm 2014)

Trụ sở đăng ký

16 – 18 Phạm Hồng Thái
Phường Vĩnh Thanh Vân
Thành phố Rạch Giá
Tỉnh Kiên Giang
Việt Nam

Công ty kiểm toán


Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 27 – Báo cáo tài chính giữa niên độ, các quy định có liên quan của Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo tài chính giữa niên độ. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 83 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long (“Ngân hàng”) tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 27 – Báo cáo tài chính giữa niên độ, các quy định có liên quan của Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo tài chính giữa niên độ; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cho rằng Tập đoàn sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này.

 Ban Tổng Giám đốc
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN
KIÊN LONG
TP. KH. GIA. T. KH. GIANG
Phạm Khắc Khoan
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2014



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street
District 1, Ho Chi Minh City
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3821 9266
Fax +84 (8) 3821 9267
Internet www.kpmg.com.vn

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi các Cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long**

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long (“Ngân hàng”) và công ty con (được gọi chung là “Tập đoàn”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt phát hành ngày 29 tháng 8 năm 2014, được trình bày từ trang 5 đến trang 83. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này là trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo soát xét về báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 910 - *Công tác soát xét báo cáo tài chính*. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để có được sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Tập đoàn và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính. Công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

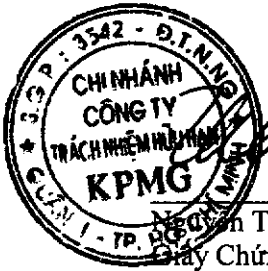
Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng, báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long và công ty con tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và công ty con cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 27 - *Báo cáo tài chính giữa niên độ*, các quy định có liên quan của Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo tài chính giữa niên độ.


Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 và báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tập đoàn cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2013 lần lượt được kiểm toán và soát xét bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần trong báo cáo kiểm toán ngày 10 tháng 3 năm 2014 và kết luận soát xét chấp nhận toàn phần trong báo cáo kết quả công tác soát xét ngày 28 tháng 8 năm 2013 đối với các báo cáo tài chính đó.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: 4114000230
Báo cáo soát xét số: 14-01-424/2




Nguyễn Thanh Nghị
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0304-2013-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2014



Trần Đình Vinh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0339-2013-007-1

	Thuyết minh	30/06/2014 VND	31/12/2013 VND	
A	TÀI SẢN			
I	Tiền mặt và vàng	4	175.359.663.104	105.652.797.636
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	5	457.877.996.746	500.116.724.241
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	6	3.802.713.053.228	3.459.029.208.637
1	Tiền gửi		3.052.713.053.228	1.459.029.208.637
2	Cho vay		750.000.000.000	2.000.000.000.000
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	7	-	326.745.340
VI	Cho vay khách hàng		12.900.127.750.714	12.003.522.481.171
1	Cho vay khách hàng	8	13.034.145.837.657	12.128.627.461.522
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(134.018.086.943)	(125.104.980.351)
VII	Chứng khoán đầu tư	10	2.427.955.688.790	3.377.345.772.534
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		2.244.908.536.281	2.732.043.797.523
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		203.385.725.011	703.385.725.011
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		(20.338.572.502)	(58.083.750.000)
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn	11	46.199.100.000	69.521.100.000
4	Đầu tư dài hạn khác		46.199.100.000	69.521.100.000
IX	Tài sản cố định		843.678.605.185	661.720.877.267
1	Tài sản cố định hữu hình	12	211.705.895.350	133.018.604.858
a	Nguyên giá		262.887.192.285	176.243.293.854
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(51.181.296.935)	(43.224.688.996)
3	Tài sản cố định vô hình	13	631.972.709.835	528.702.272.409
a	Nguyên giá		648.858.813.766	542.366.880.866
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(16.886.103.931)	(13.664.608.457)
XI	Tài sản có khác		1.236.004.000.811	1.194.553.215.733
1	Các khoản phải thu	14	221.563.347.796	326.194.352.416
2	Các khoản lãi, phí phải thu		925.431.980.374	808.077.575.588
4	Tài sản có khác	15	89.008.672.641	60.281.287.729
TỔNG TÀI SẢN			21.889.915.858.578	21.371.788.922.559

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này

	Thuyết minh	30/06/2014 VND	31/12/2013 VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
II	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	16	3.183.965.291.723
1	Tiền gửi		3.627.404.022.212
2	Tiền vay		1.335.728.022.212
			460.334.500.000
III	Tiền gửi của khách hàng	17	14.875.092.574.438
IV	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	7	2.986.587.621
V	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro		163.385.004.888
VI	Phát hành giấy tờ có giá		500.000.000.000
VII	Các khoản nợ khác		320.926.850.150
1	Các khoản lãi, phí phải trả		228.146.907.999
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	18	91.539.550.395
4	Dự phòng rủi ro cho các cam kết ngoại bảng	19	1.240.391.756
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		18.546.356.308.820
	VỐN CHỦ SỞ HỮU		
VIII	Vốn và các quỹ	20	3.343.559.549.758
1	Vốn		2.965.800.000.000
a	Vốn điều lệ		3.000.000.000.000
d	Cổ phiếu quỹ		(34.200.000.000)
2	Các quỹ		215.699.365.271
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(5.031.617.951)
5	Lợi nhuận chưa phân phối		167.091.802.438
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.343.559.549.758
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		21.889.915.858.578

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long
16 – 18 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân
Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 6 năm 2014
(tiếp theo)

Mẫu B02a/TCTD - HN
(Ban hành theo Quyết định số
16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	30/06/2014 VND	31/12/2013 VND
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN			
1	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	5.234.237.258	25.486.453.722
2	Bảo lãnh khác	53.429.494.055	44.911.105.321
3	Các hợp đồng bán kỳ hạn tiền tệ	205.871.398.478	159.259.335.968
4	Các hợp đồng mua kỳ hạn tiền tệ	202.239.334.321	159.541.939.610

Ngày 29 tháng 8 năm 2014

Người lập:

Thị Duyên
Kế toán viên

Người duyệt:

Phạm Thị Mỹ Chi
Kế toán trưởng



Phạm Khắc Khoan
Tổng Giám đốc